

BÁO CÁO

Kết quả thực hiện cải cách hành chính và kỷ luật kỷ cương hành chính năm 2021 trên địa bàn huyện Sơn Tây

Thực hiện Công văn số 02/ĐKT ngày 05/8/2021 của Đoàn kiểm tra Sở Nội vụ tỉnh Quảng Ngãi về việc đề nghị báo cáo kết quả thực hiện cải cách hành chính và kỷ luật, kỷ cương hành chính để phục vụ cho công tác kiểm tra năm 2021, UBND huyện Sơn Tây báo cáo như sau:

I. Kết quả thực hiện một số nội dung chủ yếu công tác cải cách hành chính (CCHC) trên địa bàn (từ ngày 01/01/2021 đến ngày 31/7/2021):

1. Công tác chỉ đạo điều hành

UBND huyện đã ban hành Kế hoạch cải cách hành chính năm 2021 và một số văn bản chỉ đạo liên quan¹ để tổ chức, triển khai thực hiện các chủ trương của Trung ương và Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XX về công tác cải cách hành chính giai đoạn 2021-2025. Căn cứ vào Kế hoạch, các cơ quan đơn vị trực thuộc đã tham mưu cụ thể hóa thành những Kế hoạch, chương trình hành động mang tính chuyên ngành, lĩnh vực² để thực hiện sâu sát hơn. Đồng thời, thường xuyên tổ chức kiểm tra, giám sát việc thực hiện Kế hoạch đã đề ra nên về cơ bản công tác CCHC trên địa bàn huyện được đảm bảo, kỷ luật, kỷ cương hành chính được các cơ quan, đơn vị chấp hành.

Kết quả thực hiện nhiệm vụ trong Kế hoạch CCHC năm 2021: Hoàn thành 24/37 nhiệm vụ được nêu trong Kế hoạch (*những nhiệm vụ chưa hoàn thành chủ yếu là chưa đến thời điểm thực hiện*).

- Việc ban hành kế hoạch kiểm tra CCHC và kết quả thực hiện kế hoạch đến thời điểm kiểm tra; kết quả xử lý các vấn đề phát hiện qua kiểm tra: Ngày 10/8/2021, UBND huyện ban hành Kế hoạch số 65/KH-UBND về việc kiểm tra công tác cải cách hành chính và kỷ luật, kỷ cương hành chính năm 2021. Theo đó xác định được đối tượng, phương pháp, thành phần, thời gian và hình thức kiểm tra.

Đồng thời, UBND huyện đã ban hành một số Kế hoạch, thành lập đoàn kiểm tra chuyên ngành³ như: Văn hóa – xã hội, sử dụng phần mềm iOffice –

¹ Quyết định số 2038/QĐ-UBND ngày 28/12/2020, Công văn số 294/UBND ngày 31/3/2021, Thông báo số 103/TB-UBND ngày 15/4/2021, Kế hoạch số 41/KH-UBND ngày 13/5/2021, Công văn số 590/UBND ngày 14/6/2021.

² Kế hoạch số 934/KH-UBND ngày 31/8/2020 ứng dụng công nghệ thông tin năm 2021; Kế hoạch số 935/KH-UBND ngày 31/8/2020 ứng dụng công nghệ thông tin giai đoạn 2020 – 2025, định hướng năm 2030;

³ Quyết định số 174/QĐ-UBND ngày 25/02/2021 kiện toàn đội kiểm tra liên ngành Văn hóa – Xã hội; Quyết định 251/QĐ-UBND ngày 19/3/2021 Quy chế hoạt động của đội kiểm tra liên ngành Văn hóa – Xã hội; Kế

VNPT và sử dụng phần mềm Một cửa trên địa bàn huyện Sơn Tây năm 2021. Đến thời điểm báo cáo, do ảnh hưởng của dịch bệnh Covid – 19 nên việc kiểm tra toàn diện công tác CCHC và kỷ luật kỷ cương hành chính chưa được thực hiện, kết quả xử lý các vấn đề phát hiện qua kiểm tra chưa có. Hiện nay, UBND huyện đang chỉ đạo cơ quan chuyên môn khẩn trương xây dựng phương án, thành lập Đoàn để thực hiện công tác này, đảm bảo hoàn thành trước tháng 11/2021 theo như Kế hoạch đề ra.

- Công tác tuyên truyền về cải cách hành chính (thông qua các phương tiện thông tin đại chúng và các phương tiện khác): UBND huyện đã ban hành Kế hoạch số 1249/KH-UBND ngày 18/11/2020 về công tác tuyên truyền cải cách hành chính năm 2021. Trên cơ sở đó, Văn phòng huyện đăng tải công khai các thủ tục hành chính trên Trang thông tin điện tử của huyện; Phòng Văn hóa – Thông tin đã hướng dẫn Trung tâm Truyền thông – Văn hoá – Thể thao, các cơ quan, đơn vị trên địa bàn huyện tổ chức tuyên truyền về CCHC chủ yếu bằng các hình thức trực quan (như: Khẩu hiệu, pano, phướn, băng rôn) và lồng ghép vào buổi hội nghị, tập huấn, hội thi, hội diễn văn nghệ. Ngoài ra, Trung tâm Truyền thông – Văn hoá – Thể thao và Đài truyền thanh các xã thường xuyên tiếp, phát sóng chuyên mục “Quảng Ngãi nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh” và chuyên mục “cải cách hành chính” (Đã tổ chức tuyên truyền 02 lượt trong quý I và Quý II với 02 cụm Pano tranh, trong đó 01 cụm là 4m x 6m tại vòng xoay khu hành chính mới, 01 cụm là 4m x 8m tại ngã ba xã Sơn Tân và 06 băng rôn tuyên truyền trực quan). Về cơ bản đã tuyên tải được mục đích, yêu cầu và nội dung của công tác CCHC đến toàn thể cán bộ, Nhân dân trên địa bàn và được hưởng ứng rộng rãi, tích cực.

2. Cải cách thể chế (xây dựng và tổ chức thực hiện văn bản quy phạm pháp luật)

- Việc tham mưu hoặc ban hành theo thẩm quyền văn bản quản lý theo dõi thi hành pháp luật thuộc thẩm quyền quản lý nhà nước của cơ quan, đơn vị, địa phương; xử lý kết quả theo dõi thi hành pháp luật: UBND huyện đã ban hành Kế hoạch theo dõi tình hình thi hành pháp luật về xử lý hành chính và Kế hoạch theo dõi thi hành pháp luật trong lĩnh vực trọng tâm, liên ngành năm 2021 (Kế hoạch số 12/KH-UBND ngày 03/02/2021; Kế hoạch số 16/KH-UBND ngày 03/3/2021). Kết quả thực hiện được tổng hợp tại Báo cáo số 193/BC-UBND ngày 02/7/2021 của UBND huyện về công tác thi hành pháp luật, xử lý vi phạm hành chính 6 tháng đầu năm 2021 trên địa bàn, cụ thể:

Về xử phạt vi phạm hành chính: Thuộc thẩm quyền Chủ tịch UBND huyện gồm 02 vụ/02 đối tượng, tổng số tiền xử phạt vi phạm hành chính là 17.500.000 đồng (01 vụ/01 đối tượng mua bán, sử dụng văn bằng chứng chỉ giả, 01 vụ/01 đối tượng sử dụng nhà riêng để chứa bạc).

Về tịch thu tang vật, phương tiện vi phạm hành chính gồm 02 vụ với tổng số tiền thu được từ việc bán thanh lý là trên 89 triệu đồng (127 hộp gỗ Xoan

thuộc nhóm IV thông thường đã hết thời hạn thông báo truy tìm nhưng chưa xác định được chủ sở hữu).

- Việc triển khai thực hiện rà soát văn bản quy phạm pháp luật (VBQPPL) thuộc phạm vi quản lý nhà nước của cơ quan, đơn vị, địa phương; kết quả xử lý VBQPPL sau rà soát: Thực hiện nhiệm vụ theo quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015; Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, UBND huyện ban hành Kế hoạch số 17/KH-UBND ngày 03/3/2021 về rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn huyện Sơn Tây năm 2021. Trong 6 tháng đầu năm 2021, trên địa bàn huyện chưa có VBQPPL nào cần phải công bố hết hiệu lực, ngưng hiệu lực hoặc phải sửa đổi, bổ sung, thay thế. Tuy nhiên, việc kiểm tra văn bản do HĐND, UBND các xã ban hành được thực hiện thường xuyên (*đã kiểm tra được 10 văn bản quy phạm pháp luật trong đó gồm: 07 Nghị quyết về phát triển Kinh tế - Xã hội của HĐND và 03 Quyết định ban hành Quy chế làm việc của UBND xã*), đảm bảo công tác ban hành văn bản QPPL đúng quy định của pháp luật. Đồng thời, UBND huyện ban hành Quyết định thành lập Đoàn kiểm tra văn bản tại HĐND và UBND các xã Sơn Lập, Sơn Tân, Sơn Bua (*tại Quyết định số 1109/QĐ-UBND ngày 28/7/2021 của UBND huyện Sơn Tây*).

- Kết quả xử lý các văn bản trái pháp luật thuộc thẩm quyền quản lý nhà nước của UBND cấp huyện do cơ quan có thẩm quyền kiểm tra kiến nghị: Không có.

3. Cải cách thủ tục hành chính (TTHC)

- Việc thực hiện quy định về công khai TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết, công khai Bảng thông báo tiếp nhận phản ánh và kiến nghị về quy định hành chính tại cơ quan, tại Bộ phận Một cửa, tại nơi tiếp nhận, giải quyết TTHC, đăng tải trên trang thông tin điện tử của cơ quan, đơn vị, địa phương:

Thực hiện sự chỉ đạo của UBND tỉnh và căn cứ Kế hoạch CCHC năm 2021. UBND huyện chỉ đạo Văn phòng huyện phối hợp với các cơ quan đơn vị, UBND các xã thực hiện việc in ấn và niêm yết công khai đầy đủ, kịp thời các Danh mục, nội dung từng thủ tục hành chính tại Bộ phận một cửa và trên Cổng thông tin điện tử của huyện (*theo Quyết định số 2552/QĐ-UBND ngày 29/12/2017 về việc công bố Danh mục TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp xã (gồm 105 thủ tục, 11 lĩnh vực); Quyết định số 501/QĐ-UBND ngày 02/4/2018 về việc công bố Danh mục TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp huyện và một số cơ quan hoạt động chuyên trách trên địa bàn cấp huyện (gồm 282 thủ tục, 32 lĩnh vực); Quyết định số 1995/QĐ-UBND ngày 07/11/2018 của UBND tỉnh về việc Công bố danh mục thủ tục hành chính thực hiện tiếp nhận và không tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết tại Bộ phận Một cửa của UBND cấp huyện trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi; Quyết định số 2040/QĐ-UBND ngày 16/11/2018 về việc Công bố Danh mục thủ tục hành chính thực hiện tiếp nhận và không tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết tại Bộ phận Một cửa của UBND cấp xã trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi...*). Công khai

Bảng thông báo tiếp nhận phản ánh và kiến nghị về quy định hành chính tại bộ phận tiếp nhận và trả hồ sơ một cửa cấp huyện và cấp xã theo đúng quy định. Về cơ bản đã tạo điều kiện thuận lợi hơn cho việc tra cứu, tìm hiểu thông tin TTHC của cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp trên địa bàn.

- Tình hình triển khai công tác rà soát, đơn giản hóa TTHC của cơ quan, đơn vị, địa phương: Trên cơ sở Kế hoạch số 20/KH-UBND ngày 29/01/2021 của UBND tỉnh về rà soát, đánh giá thủ tục hành chính năm 2021. UBND huyện ban hành Kế hoạch số 11/KH-UBND ngày 03/02/2021 về việc rà soát, đánh giá thủ tục hành chính năm 2021 yêu cầu Văn phòng huyện và một số cơ quan chuyên môn như: Kinh tế - Hạ tầng, Tài chính – Kế hoạch, Tài Nguyên – Môi trường, Y tế và UBND các xã triển khai thực hiện nội dung Kế hoạch đã đề ra nhằm mục đích kịp thời phát hiện, xử lý những quy định, thủ tục hành chính không cần thiết, không hợp lý, không đảm bảo tính hợp pháp hoặc các TTHC rườm rà, chồng chéo gây khó khăn cho hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp và Nhân dân. Qua rà soát, đánh giá chưa phát hiện TTHC nào cần phải đề xuất cấp trên xử lý.

- Việc tổ chức và hoạt động của Bộ phận Một cửa theo quy định hiện hành (bố trí, vận hành bộ phận một cửa; quy trình tiếp nhận, hướng dẫn bổ sung, hoàn thiện hồ sơ; trả hồ sơ không giải quyết; trả kết quả giải quyết):

* Ở huyện: Ngày 02/03/2021, UBND huyện ban hành Quyết định số 190/QĐ-UBND về việc kiện toàn bộ phận tiếp nhận và trả kết quả theo cơ chế một cửa. Đồng thời, tổ chức cuộc họp chuyên đề về công tác cải cách hành chính và có kết luận của đồng chí Chủ tịch UBND huyện chỉ đạo khẩn trương đưa bộ phận một cửa đi vào hoạt động ổn định, hiệu quả, xuyên suốt. Theo đó, giao cho Văn phòng huyện là cơ quan Thường trực và các cơ quan chuyên môn cử cán bộ, công chức, viên chức tham gia đúng lịch trực tại bộ phận một cửa (theo Thông báo số 107/TB-UBND ngày 29/4/2021 của UBND huyện). Về quy trình tiếp nhận hồ sơ, hướng dẫn bổ sung, hoàn thiện, trả kết quả được Bộ phận một cửa tuân thủ đúng quy định chuyên ngành từng lĩnh vực.

* Ở các xã: Hiện nay, toàn huyện có 08/09 xã đã có bộ phận tiếp nhận và trả kết quả theo cơ chế một cửa được bố trí tại UBND các xã (xã Sơn Màu chưa có nơi làm việc cho bộ phận một cửa), các chức danh công chức xã được bố trí làm việc tại các quầy riêng biệt để nhân dân, tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp đến giao dịch. Song song với việc này, UBND huyện đã chỉ đạo các xã khẩn trương triển khai sử dụng nghiêm túc phần mềm một cửa điện tử (tại Công văn số 188/UBND ngày 01/3/2021) nhằm góp phần hiện đại hóa nền hành chính địa phương.

- Kết quả giải quyết hồ sơ TTHC: Tổng số hồ sơ đã tiếp nhận 180 hồ sơ (kỳ trước chuyển đến 4 hồ sơ, nộp trực tiếp 176 hồ sơ); Đã giải quyết: 163 hồ sơ (đúng hạn 136, trễ hạn 27 hồ sơ); Đang tiếp tục giải quyết: 17 hồ sơ (13 hồ sơ trong hạn, 04 hồ sơ quá hạn); Hồ sơ rút: 39 hồ sơ; Hồ sơ trả lại: 13 hồ sơ.

- Việc công khai tiến độ, kết quả giải quyết và thực hiện xin lỗi người dân, tổ chức khi để xảy ra trễ hạn trong giải quyết TTHC có kịp thời, đầy đủ theo quy định pháp luật: Có.

- Kết quả thực hiện tiếp nhận, xử lý phản ánh kiến nghị của cá nhân, tổ chức đối với TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của cơ quan, đơn vị, địa phương: Không có kiến nghị, phản ánh.

- Việc triển khai đo lường mức độ hài lòng của người dân, tổ chức trong giải quyết một số TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của cơ quan, đơn vị, địa phương theo Quyết định số 908/QĐ-UBND ngày 29/10/2018 của UBND tỉnh: Không có.

4. Về cải cách tổ chức bộ máy, quản lý biên chế

- Việc rà soát, trình sửa đổi, bổ sung (hoặc ban hành mới) Đề án vị trí việc làm và cơ cấu ngạch công chức của UBND huyện được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 2796/QĐ-UBND ngày 29/12/2016, hiện nay UBND huyện chỉ đạo cơ quan chuyên môn tiến hành rà soát chức năng nhiệm vụ, cơ cấu tổ chức, biên chế được giao để xây dựng lại hoặc sửa đổi, bổ sung trình cấp thẩm quyền phê duyệt điều chỉnh đề án cho phù hợp với tình hình thực tiễn.

Đối với Đề án vị trí việc làm và cơ cấu chức danh nghề nghiệp đối với các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc: Đang triển khai tổ chức thực hiện.

- Việc thực hiện các quy định về quản lý, sử dụng biên chế hành chính, số lượng người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập được cấp có thẩm quyền giao; tổng số biên chế giao, biên chế thực hiện. Năm 2021, UBND huyện Sơn Tây được giao 43 chỉ tiêu biên chế hành chính, đã thực hiện 40 biên chế, thiếu 03 biên chế. Xác định cơ cấu viên chức theo vị trí việc làm trong các đơn vị sự nghiệp của huyện, UBND huyện đã thực hiện tốt các quy định về biên chế, số lượng người làm việc trong đơn vị sự nghiệp đảm bảo theo chỉ tiêu biên chế được giao, bố trí và sử dụng, phù hợp với vị trí việc làm, chức danh nghề nghiệp góp phần hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao. Năm 2021, UBND huyện được giao 622 biên chế, đã thực hiện 450 biên chế (trong đó sự nghiệp giáo dục là 430 biên chế, sự nghiệp khác là 20 biên chế).

5. Cải cách chế độ công vụ, công chức

- Xây dựng và triển khai thực hiện Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng công chức, viên chức năm 2021 (Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng; số lượng cán bộ, công chức, viên chức được đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ và tập huấn đến thời điểm kiểm tra): UBND huyện đã ban hành Kế hoạch số 40/KH-UBND ngày 13/5/2021 về đào tạo, bồi dưỡng công chức, viên chức năm 2021; đề xuất danh sách gồm: 02 cán bộ, công chức tham gia lớp bồi dưỡng quản lý nhà nước ngạch chuyên viên, 08 cán bộ công chức tham gia lớp quản lý nhà nước ngạch chuyên viên chính, 01 viên chức tham gia bồi dưỡng ngoại ngữ Tiếng Anh. Đồng thời phổ biến, quán triệt thường xuyên công tác giáo dục về mặt tư tưởng cho cán bộ, công chức, viên chức nhằm nâng cao trách nhiệm cá nhân trong thực hiện nhiệm vụ, chấn chỉnh việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính và đạo đức công vụ.

- Xây dựng và triển khai Kế hoạch chuyển đổi vị trí công tác đối với công chức, viên chức thuộc danh mục định kỳ chuyển đổi theo quy định tại Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2021; số lượng công chức, viên chức đã được chuyển đổi đến thời điểm kiểm tra: UBND huyện ban hành Quyết định số 279/QĐ-UBND ngày 30/3/2021 về việc ban hành Kế hoạch chuyển đổi vị trí công tác năm 2021 đối với công chức, viên chức trực thuộc UBND huyện và công chức xã trên địa bàn huyện Sơn Tây. Theo đó, xác định đối tượng phải chuyển đổi vị trí công tác trong cùng cơ quan, đơn vị và vị trí kế toán tại các cơ quan, đơn vị trực thuộc UBND huyện, vị trí công chức Tài chính-Kế toán, công chức Tư pháp - Hộ tịch và Địa chính – NN-XD và Môi trường tại UBND các xã.

- Xây dựng và ban hành Quy chế đánh giá xếp loại cán bộ, công chức, viên chức theo quy định tại Nghị định số 90/2020/NĐ-CP ngày 13/8/2020 của Chính phủ và Công văn số 5294/UBND-NC ngày 30/10/2020 của UBND tỉnh: Công tác đánh giá, xếp loại cán bộ, công chức và viên chức được cấp ủy đảng, UBND huyện quan tâm sâu sắc; Định kỳ hàng năm, UBND huyện đều ban hành văn bản chỉ đạo các phòng ban chuyên môn, các xã tổ chức thực hiện nghiêm túc công tác này. Đồng thời, bám sát các quy định, hướng dẫn của Trung ương, tỉnh để thực hiện như: Quy định số 132-QĐ/TW ngày 18/10/2019, Hướng dẫn số 21-HD/BTCTW ngày 18/10/2019 của Ban Tổ chức Trung ương, Nghị định số 90/2020/NĐ-CP ngày 13/8/2020 của Chính phủ.

- Số lượng, chất lượng và tỷ lệ đạt chuẩn của cán bộ, công chức cấp xã trên địa bàn huyện: Về số lượng cán bộ, công chức cấp xã tính đến thời điểm báo cáo là 183 người (trong đó: 87 cán bộ, 96 công chức); Về chất lượng (*số liệu năm 2020*): Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ 16 người, hoàn thành tốt nhiệm vụ 161 người, hoàn thành nhiệm vụ 04 người, không hoàn thành nhiệm vụ 02 người; Về tỷ lệ đạt chuẩn: Có 08 người chưa qua đào tạo chuyên môn nghiệp vụ; 42 người có trình độ từ sơ cấp đến cao đẳng, 127 người có trình độ đại học và 06 người có trình độ sau đại học.

6. Cải cách tài chính công

- Tiếp tục triển khai thực hiện Nghị định số 130/NĐ-CP ngày 17/10/2005 của Chính phủ quy định chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính đối với các cơ quan Nhà nước, Nghị định số 117/2013/NĐ-CP của Chính phủ sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị định số 130/NĐ-CP, Nghị định số 115/NĐ-CP của Chính phủ Quy định cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm của tổ chức khoa học và công nghệ công lập và đối với đơn vị sự nghiệp công lập thực hiện tự chủ tự chịu trách nhiệm về tài chính theo quy định tại Nghị định số 16/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 của Chính phủ. UBND huyện đã ban hành Quyết định số 2278/QĐ-UBND ngày 31/12/2020 về việc giao quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế và tài chính đối với các đơn vị sự nghiệp công lập (SNCL). Theo đó, đã xác

định được 01 đơn vị tự đảm bảo chi hoạt động, 02 đơn vị tự đảm bảo chi một phần hoạt động và 22 đơn vị do ngân sách nhà nước đảm bảo.

- Việc ban hành theo thẩm quyền văn bản quản lý, sử dụng tài sản công; Quy chế quản lý, sử dụng tài sản công: Ngày 05/3/2021, UBND huyện ban hành Quy chế quản lý, sử dụng tài sản công trên địa bàn huyện tại Quyết định số 208/QĐ-UBND. Đồng thời, thường xuyên chỉ đạo và yêu cầu các cơ quan, tổ chức đơn vị trực thuộc báo cáo kết quả thực hiện quản lý, sử dụng và mua sắm tài sản công⁴ nhằm thực hiện có hiệu quả tài sản công và hạn chế thất thoát, lãng phí.

- Thông qua việc thực hiện cải cách tài chính công, UBND huyện thực hiện 01 đơn vị SNCL (BQL DA ĐT XD và Phát triển quỹ đất) thực hiện tự chủ hoạt động. Qua thời gian thực hiện, thì đơn vị này đã chủ động sắp xếp lại tổ chức bộ máy trên cơ sở xác định lại chức năng, nhiệm vụ của từng bộ phận, khắc phục được tình trạng trùng lắp, chồng chéo; chủ động bố trí kinh phí khoán phù hợp, kinh phí tiết kiệm được sử dụng vào mục đích tăng thu nhập cho cán bộ, công chức trong đơn vị, từ đó ý thức thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, tinh thần tổ chức kỷ luật của cán bộ, công chức được nâng lên. Nhìn chung, việc giao quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế, kinh phí quản lý hành chính đã cho thấy kết quả khá tốt, đảm bảo quy định. Tuy nhiên, mô hình này chưa thể nhân ra rộng rãi trên địa bàn vì một số đơn vị SNCL của một số lĩnh vực (nông nghiệp, truyền thông – văn hóa – thể thao, giáo dục) không đảm bảo nguồn thu vẫn còn phụ thuộc khá nhiều vào ngân sách nhà nước (*do đặc thù miền núi, còn nhiều khó khăn và thu hút đầu tư xã hội hóa chưa cao*)

- Kết quả thực hiện giải ngân vốn đầu tư công: Tổng kế hoạch vốn đầu tư công được giao năm 2021: 96.700,458 triệu đồng (*trong đó: Kế hoạch năm trước được kéo dài thời hạn thanh toán: 24.191,458 triệu đồng; Kế hoạch năm 2021: 72.509 triệu đồng*). Đã thanh toán từ đầu năm đến hết tháng 7/2021: 41.396,8 triệu đồng, đạt 42,8% kế hoạch giao.

- Việc thực hiện quy định về quản lý, sử dụng kinh phí từ nguồn ngân sách nhà nước: Căn cứ Quyết định số 856/QĐ-UBND ngày 23/12/2020 của UBND tỉnh, UBND huyện đã ban hành Quyết định số 2068/QĐ-UBND ngày 29/12/2020 về việc giao dự toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn và chi ngân sách địa phương năm 2021. Đồng thời, xác định nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu để thực hiện Kế hoạch phát triển KT-XH và dự toán ngân sách nhà nước năm 2021 cụ thể tại Quyết định số 02/QĐ-UBND ngày 12/01/2021. UBND huyện thường xuyên chỉ đạo các cơ quan, đơn vị tăng cường công tác quản lý ngân sách theo đúng quy định của cấp trên (*tại Quyết định số 856/QĐ-UBND của UBND tỉnh, Nghị quyết số 12/NQ-HĐND ngày 23/12/2020 của HĐND huyện*) được nêu cụ thể tại Chỉ thị số 03/CT-UBND ngày 22/01/2021 của UBND huyện. Nhìn chung các cơ quan, đơn vị trên địa bàn thực hiện nghiêm túc theo đúng Kế hoạch, nhiệm vụ, mục tiêu và giải pháp đã đề ra.

⁴ Công văn số 19/UBND ngày 11/01/2021, Báo cáo số 65/BC-UBND ngày 12/3/2021, Báo cáo số 105/BC-UBND ngày 15/4/2021, Báo cáo số 120/BC-UBND ngày 05/5/2021

- Kết quả tổ chức thực hiện các kiến nghị sau thanh tra, kiểm tra, kiểm toán nhà nước về tài chính, ngân sách: Trong năm 2020, Kiểm toán nhà nước thực hiện kiểm toán ngân sách năm 2019 trên địa bàn huyện Sơn Tây nói riêng và tỉnh Quảng Ngãi nói chung. Đến nay đã có kết luận và UBND tỉnh đã có văn bản chỉ đạo các đơn vị, địa phương tiếp tục rà soát, khẩn trương thực hiện các nội dung kiến nghị của Kiểm toán nhà nước. Theo đó, UBND huyện Sơn Tây đã ban hành Công văn số 785/UBND ngày 04/8/2021 để chỉ đạo các phòng ban chuyên môn báo cáo kết quả thực hiện, giải trình rõ những nguyên nhân và đề xuất xử lý về những nội dung mà Kiểm toán nhà nước kiến nghị.

7. Xây dựng và phát triển chính quyền điện tử

- Tình hình xây dựng, ban hành và triển khai thực hiện Kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT) giai đoạn 2021-2025 và Kế hoạch, triển khai ứng dụng CNTT trong năm 2021; mức độ ứng dụng công nghệ thông tin tại cơ quan, đơn vị:

Căn cứ Kế hoạch số 56/KH-UBND ngày 29/4/2020 của UBND tỉnh thực hiện Quyết định số 135/QĐ-TTg ngày 20/01/2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt đề án nâng cao hiệu quả hoạt động thông tin cơ sở dựa trên ứng dụng CNTT. UBND huyện ban hành Kế hoạch số 935/KH-UBND ngày 31/8/2019 về ứng dụng CNTT trong hoạt động của các cơ quan nhà nước huyện Sơn Tây giai đoạn 2021 – 2023, định hướng đến 2035. Đến nay, 100% cơ quan, đơn vị, cán bộ công chức sử dụng CNTT trong thực hiện nhiệm vụ như (máy tính, máy in...). Tuy nhiên, về cơ sở hạ tầng CNTT còn khá cũ kỹ, đường truyền Internet không ổn định, trình độ ứng dụng chưa đồng đều nên hiệu quả đem lại chưa cao.

- Tình hình ứng dụng Phần mềm quản lý văn bản và điều hành - iOffice; việc ứng dụng các phần mềm phục vụ người dân, doanh nghiệp; việc sử dụng chữ ký số trong cơ quan, đơn vị: Trong tháng 05/2021, UBND huyện đã thành lập Đoàn kiểm tra việc sử dụng phần mềm iOffice – VNPT và phần mềm một cửa điện tử trên địa bàn huyện Sơn Tây. Qua kiểm tra, kết quả: 100% các cơ quan thuộc UBND huyện; 100% UBND các xã; 95% các cơ quan TW, tỉnh đóng trên địa bàn huyện và các hội, ban ngành, đơn vị sự nghiệp đã triển khai ứng dụng Phần mềm quản lý văn bản và điều hành iOffice-VNPT và chữ ký số.

- Việc tham mưu hoặc ban hành văn bản chỉ đạo, điều hành về ứng dụng công nghệ thông tin của tỉnh: Theo tinh thần chỉ đạo của UBND tỉnh về ứng dụng CNTT trong nền hành chính trên địa bàn. Ngày 08/12/2020, UBND huyện có văn bản chỉ đạo số 1327/UBND và văn bản số 361/UBND ngày 22/4/2021 về việc sử dụng phần mềm iOffice-VNPT. Đến nay, 100% các cơ quan hành chính nhà nước thực hiện trao đổi văn bản dưới dạng văn bản điện tử, hồ sơ công việc trên môi trường mạng, tỷ lệ văn bản điện tử ký số đạt 100%.

- Việc đầu tư cơ sở hạ tầng công nghệ thông tin, tăng cường triển khai cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 tại cơ quan, đơn vị, địa phương để giải quyết thủ tục hành chính; số hồ sơ được giải quyết trực tuyến mức độ 3, 4:: Từ đầu năm 2021 đến thời điểm báo cáo có 01 bộ phận một cửa thuộc UBND huyện được đầu tư (máy móc, thiết bị với giá trị khoản hơn 80 triệu đồng) trên cơ sở vị

trí làm việc của bộ phận một cửa trước đây; có 08/9 xã đã hình thành bộ phận một cửa và đi vào hoạt động ổn định, hiệu quả (*riêng UBND xã Sơn Màu chưa triển khai thực hiện*). Việc cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3,4 trên địa bàn vẫn còn trong giai đoạn chuẩn bị. Nguyên nhân chính là do cơ sở hạ tầng thông tin trên địa bàn còn quá thấp, trình độ áp dụng CNTT trong giao dịch hành chính của người dân chưa cao...

- Việc thực hiện tiếp nhận và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính qua dịch vụ bưu chính công ích: Không có.

- Việc xây dựng, áp dụng, duy trì và cải tiến Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 vào hoạt động của cơ quan, đơn vị, địa phương (kể cả UBND cấp xã): Từ tháng 6 năm 2019, UBND huyện Sơn Tây phối hợp với công ty TNHH Tư vấn, quản lý và phát triển doanh nghiệp Á Châu tổ chức 01 lớp tập huấn nâng cao năng lực trong lĩnh vực này. Đến nay, việc xây dựng, áp dụng, duy trì và cải tiến Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 vào hoạt động của cơ quan, đơn vị, địa phương (kể cả UBND cấp xã) đạt 100%.

II. Về chấn chỉnh kỷ luật, kỷ cương hành chính:

- Để thực hiện tốt kỷ luật, kỷ cương hành chính tại địa phương năm 2021, UBND huyện ban hành Công văn số 46/UBND ngày 19/01/2021 về việc tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính trong các cơ quan, đơn vị năm 2021. Nhìn chung, trên địa bàn cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong cơ quan Đảng, Nhà nước và tổ chức CT-XH, các xã, đơn vị SNCL đều có ý thức chấp hành tốt kỷ luật, kỷ cương hành chính.

- Việc ban hành các văn bản chỉ đạo về không dùng bia, rượu trong buổi trưa của các ngày làm việc và trong giờ làm việc theo Chỉ thị số 31-CT/TU ngày 13/6/2014 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy và Quyết định số 20/2013/QĐ-UBND ngày 07/5/2013 của UBND tỉnh và các chỉ đạo khác liên quan đến các lĩnh vực về cải cách hành chính: Trên cơ sở nội dung quán triệt, chỉ đạo tại Chỉ thị số 31-CT/TU ngày 13/6/2014 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy và Quyết định số 20/2013/QĐ-UBND ngày 07/5/2013 của UBND tỉnh. UBND huyện Sơn Tây đã triển khai đến toàn thể cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn và được hưởng ứng rất tích cực. Đến thời điểm báo cáo, chưa có trường hợp nào vi phạm nội dung đã quán triệt.

- Việc thành lập, kiện toàn và ban hành kế hoạch kiểm tra của Tổ kiểm tra việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính tại cơ quan, đơn vị, địa phương; Kết quả kiểm tra của cơ quan, đơn vị, địa phương đến thời điểm kiểm tra: Ngày 10/8/2021, UBND huyện ban hành Kế hoạch kiểm tra công tác cải cách hành chính và kỷ luật kỷ cương năm 2021 trên địa bàn. Trong đó đã xác định mục đích, đối tượng, phương pháp và thời gian kiểm tra để phát hiện những thuận lợi, hạn chế trong hiện trạng nền hành chính địa phương và kỷ luật, kỷ cương của cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn. Từ đó, đưa ra những giải pháp hợp lý để phát huy những mặt thuận lợi, cách làm hay và hạn chế những tồn tại,

yếu kém. Kết quả kiểm tra và xử lý sẽ được UBND huyện tổng hợp và báo cáo vào thời điểm cuối năm 2021 (theo Kế hoạch đề ra).

III. Đánh giá chung

1. Ưu điểm

- Công tác cải cách hành chính được UBND huyện xác định là nhiệm vụ trọng tâm và thường xuyên chỉ đạo tập trung thực hiện, cũng như kịp thời giải quyết khó khăn, vướng mắc. Hằng tháng, tại cuộc họp thành viên Ủy ban nhân dân huyện, công tác cải cách hành chính luôn được báo cáo cụ thể và Lãnh đạo UBND huyện đã kịp thời chỉ đạo thực hiện và xử lý các khó khăn, tồn tại.

- Chủ động ban hành sớm Kế hoạch cải cách hành chính ngay từ đầu năm, với mục tiêu, nhiệm vụ đầy đủ theo 6 lĩnh vực cải cách hành chính. Xác định rõ ràng, cụ thể về số lượng, gắn với trách nhiệm triển khai đến các phòng ban chuyên môn và đơn vị trực thuộc, đảm bảo thực hiện tốt các chỉ tiêu theo kế hoạch đề ra.

- Công tác cải cách thủ tục hành chính gắn với việc Thực hiện quy trình tiếp nhận, luân chuyển, trả kết quả giải quyết hồ sơ, TTHC theo cơ chế một cửa tại Trụ sở UBND huyện, UBND các xã đã giúp cho việc đơn giản các thủ tục hành chính và thời gian giải quyết hồ sơ nhanh hơn.

- Việc ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác chỉ đạo, điều hành; tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính cho người dân được quan tâm thực hiện và đem lại hiệu quả tốt, nâng cao mức độ hài lòng của cá nhân, tổ chức khi đến giao dịch.

- Công tác tuyển dụng, bố trí, sử dụng công chức, viên chức được thực hiện đúng quy định. Công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức được quan tâm thực hiện; Trình độ, năng lực của cán bộ, công chức được nâng cao một bước; Tinh thần trách nhiệm, kỹ năng giao tiếp, ý thức tận tụy phục vụ nhân dân được nâng lên. Công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức được chú trọng.

- Việc công khai niêm yết bộ TTHC và đơn giản hóa TTHC đã tạo thuận lợi cho tổ chức, cá nhân tiếp cận thông tin cần thiết khi có nhu cầu giao dịch hành chính. Đồng thời, xác định rõ trách nhiệm, thẩm quyền quyết định, giải quyết TTHC nên đã giảm đáng kể chi phí cho cá nhân, tổ chức và Nhân dân.

2. Tồn tại, hạn chế:

- Phần lớn hồ sơ của cá nhân, tổ chức được giải quyết và trả kết quả, nhưng vẫn còn tình trạng hồ sơ trễ hạn, quá hạn.

- Việc ứng dụng công nghệ thông tin trong phục vụ công tác cải cách hành chính và phục vụ nhân dân tại các phòng ban chuyên môn huyện, các xã đã thực hiện nhưng chất lượng cao, tốc độ xử lý còn chậm. Chủ yếu là giao dịch nội bộ trong cơ quan hoặc liên cấp cơ quan từ xã và huyện. Việc giải quyết TTHC, hồ sơ đề nghị của cá nhân, tổ chức vẫn thực hiện theo phương thức truyền thống.

- Dịch vụ công trực tuyến được áp dụng, thực hiện nhưng mức độ chưa cao.
- Công tác điều hành, quản lý nhà nước ở một số cơ quan, đơn vị còn lỏng lẻo, kỷ cương, kỷ luật hành chính đôi lúc chưa nghiêm; sự phối hợp trong công tác và giải quyết công việc của một số cơ quan, ban ngành, các xã đôi lúc còn thiếu đồng bộ.
- Cơ chế “một cửa” tuy đã được triển khai và thực hiện nhưng chất lượng hoạt động ở một số địa phương chưa cao, còn nặng về hình thức.
- Kinh phí bố trí cho công tác cải cách hành chính chưa đáp ứng được nhu cầu thực tiễn tại địa phương; cơ sở vật chất, phương tiện và điều kiện làm việc phục vụ cho công tác cải cách hành chính đã cũ kỹ, xuống cấp.

3. Nguyên nhân của tồn tại, hạn chế:

- Một số cán bộ, công chức, viên chức chưa nâng cao hết ý thức trách nhiệm trong thi hành nhiệm vụ; chưa thật sự tận tụy phục vụ Nhân dân, hướng dẫn ân cần cho cá nhân, tổ chức và Nhân dân khi đến giao dịch hành chính nên đôi lúc mất nhiều thời gian, công sức của Nhân dân dẫn đến tình trạng e ngại khi đến giao dịch hành chính, không đóng góp nhiều ý kiến xây dựng để cải thiện quy trình giải quyết TTHC.
- Cơ sở hạ tầng thông tin chưa đầy đủ về số lượng, đảm bảo về chất lượng, đường truyền Internet thường xuyên gặp sự cố, trình độ - năng lực CNTT của cán bộ, công chức chưa cao, một số bộ phận còn lười nhát tìm tòi học hỏi để phục vụ công việc. Đồng thời, việc áp dụng CNTT trong giao dịch hành chính của Nhân dân trên địa bàn còn hạn chế về trình độ và mức độ nên chỉ số cải cách hành chính của địa phương rất thấp so với mặt bằng chung trên toàn tỉnh và việc xây dựng, áp dụng, thực hiện dịch vụ công trực tuyến còn rất khó khăn.
- Một số cán bộ, công chức, viên chức có ý thức tổ chức kỷ luật chưa cao trong thực hiện nhiệm vụ, không nhiệt huyết, hăng say cống hiến. Đồng thời, một số người đứng đầu cơ quan, đơn vị chưa thật sự gương mẫu, chấp hành kỷ luật kỷ cương chưa nghiêm chỉnh nên làm cho đội ngũ cán bộ, công chức cấp dưới ý lại, chấp hành theo kiểu hình thức...
- Tuy đã ban hành Quy chế thực hiện quy chế một cửa, một cửa liên thông trên địa bàn nhưng một số cơ quan, đơn vị chưa bám sát theo nội dung hướng dẫn của quy chế; đôi lúc còn tình trạng tiếp nhận và trả kết quả theo cảm tính hoặc hướng dẫn người dân đến giao dịch không đúng trọng tâm của công việc cần giải quyết. Trình độ đọc, hiểu và áp dụng quy định của pháp luật chuyên ngành hoặc luật liên quan của một số cán bộ trực tiếp tại bộ phận một cửa chưa cao nên việc tiếp nhận, chuyển xử lý hồ sơ chưa phù hợp, chưa đúng nơi...dẫn đến mất thời gian, công sức và thời gian giải quyết hồ sơ bị kéo dài.
- Do ảnh hưởng của các yếu tố khách quan khác như: Dịch bệnh Covid 19, thiên tai bão lũ thường xuyên xảy ra trên địa bàn đã làm cho việc liên thông giải quyết TTHC, tốc độ xử lý đôi khi bị chậm trễ...

IV. Nhiệm vụ CCHC trong thời gian đến:

1. Công tác chỉ đạo, điều hành cải cách hành chính: Bám sát chủ trương, ý kiến chỉ đạo, hướng dẫn của Trung ương, tỉnh trong công tác CCHC được nêu tại Công văn số 3759/BNV-CCHC ngày 02/8/2021 của Bộ Nội vụ, Chỉ thị số 09/CT-UBND ngày 26/4/2021 của UBND tỉnh Quảng Ngãi. Tiếp tục phát huy tốt vai trò chỉ đạo điều hành của các cấp ủy Đảng, chính quyền về công tác cải cách hành chính, kỷ luật, kỷ cương hành chính. Đảm bảo việc cải cách hành chính đạt được những kết quả đúng theo Kế hoạch đã đề ra. Gắn kết quả cải cách hành chính với công tác thi đua khen thưởng của từng phòng, ban, đơn vị. Phát huy các giải pháp, sáng kiến để nâng cao hiệu quả trong công tác cải cách hành chính.

2. Xây dựng và tổ chức thực hiện văn bản quy phạm pháp luật:

- Các cơ quan, tổ chức và đơn vị trực thuộc đảm bảo thực hiện đạt 100% công tác tham mưu ban hành văn bản QPPL thuộc phạm vi, lĩnh vực quản lý của mình kịp thời theo quy định của Trung ương, của UBND tỉnh. Thực hiện quy trình xây dựng VBQPPL và thống kê tổng số văn bản QPPL đã tham mưu ban hành trong năm.

- Phòng Tư pháp phối hợp các cơ quan, đơn vị liên quan rà soát phát hiện những văn bản QPPL còn hiệu lực, văn bản hết hiệu lực, văn bản cần sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ... đề xuất với cơ quan có thẩm quyền xử lý.

3. Cải cách thủ tục hành chính:

- Tổ chức tập huấn, hướng dẫn các cơ quan, đơn vị kiểm soát tốt thủ tục hành chính. Thường xuyên rà soát, cập nhật sửa đổi, bổ sung những thủ tục hành chính đã được công bố; cắt giảm thành phần hồ sơ không cần thiết. Định kỳ hàng quý có đánh giá rút kinh nghiệm công tác cải cách thủ tục hành chính và kiểm tra giám sát đánh giá việc thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính tại cơ quan, đơn vị.

- Các bộ phận một cửa của huyện, xã thực hiện đúng quy định về quy trình tiếp nhận, luân chuyển, trả kết quả giải quyết hồ sơ. Đồng thời chủ động đề xuất điều chỉnh bổ sung cho phù hợp. Đánh giá tỷ lệ % giữa hồ sơ được trả đúng hạn so với tổng số hồ sơ đã tiếp nhận trong năm. Phần đầu đạt 100% hồ sơ trả đúng hạn.

4. Cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước: Tiếp tục triển khai thực hiện tuyển dụng công chức, viên chức còn thiếu so với chỉ tiêu được giao đúng theo kế hoạch đề ra nhằm đảm bảo số lượng con người làm việc so nhu cầu thực tế. Tham mưu sắp xếp các cơ quan, tổ chức có chức năng nhiệm vụ tương đồng nhằm hạn chế chồng chéo, cắt giảm khâu trung gian trong thi hành công vụ. Kiểm tra, thống kê những vấn đề tồn tại, vướng mắc trong thực hiện phân cấp cần được xử lý hoặc kiến nghị xử lý.

5. Xây dựng, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức.

- Hoàn chỉnh và trình thẩm định, phê duyệt đề án vị trí việc làm của cơ quan đơn vị hành chính và sự nghiệp công lập trên địa bàn gắn với bảng mô tả công việc và khung năng lực của công chức, viên chức theo quy định hiện hành.

- Quản lý, cập nhật dữ liệu về cán bộ, công chức, viên chức lên phần mềm theo đúng yêu cầu. Trích xuất dữ liệu từ phần mềm phục vụ công tác quản lý cán bộ, công chức, viên chức.

- Thực hiện công tác đào tạo, bồi dưỡng về chính trị, chuyên môn, nghiệp vụ cho cán bộ, công chức, viên chức.

6. Cải cách cơ chế quản lý tài chính công: Phòng Tài chính - Kế hoạch tiếp tục thực hiện cơ chế tài chính theo Nghị định số 130/2005/NĐ-CP, Nghị định số 117/2013/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 130/2005/NĐ-CP và hướng dẫn các đơn vị thực hiện quản lý tài chính đúng theo quy định hiện hành.

7. Tăng cường đầu tư cơ sở hạ tầng CNTT trong cơ quan hành chính trên địa bàn, cử cán bộ đi đào tạo, bồi dưỡng để nâng cao trình độ đáp ứng nhu cầu nhiệm vụ (đặc biệt là cán bộ, công chức ở bộ phận một cửa); Tăng cường công tác tuyên truyền để Nhân dân, tổ chức, người có nhu cầu giao dịch hành chính biết về quy trình, quy chế của TTHC nhằm rút ngắn thời gian giải quyết hồ sơ và thu nhận nhiều hơn ý kiến đóng góp xây dựng của Nhân dân.

8. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát cải cách hành chính, kỷ luật, kỷ cương bằng phương thức đột xuất, bất ngờ để kịp thời phát hiện và xử lý những hạn chế mãn tính, thói quen xưa cũ trong các cơ quan, tổ chức trực thuộc.

9. Hoàn thành các nhiệm vụ đúng theo thời gian, đầy đủ hồ sơ chứng minh theo Kế hoạch năm đã đề ra.

V. Đề xuất, kiến nghị:

UBND huyện Sơn Tây kính đề nghị UBND tỉnh xem xét và ưu tiên bố trí kinh phí ngân sách để địa phương nâng cao cơ sở hạ tầng CNTT trên địa bàn. Đồng thời, có ý kiến các sở, ban ngành tỉnh tạo điều kiện giúp đỡ địa phương các giải pháp hữu hiệu trong công tác CCHC nhằm nâng cao chỉ số CCHC, mức độ hài lòng của Nhân dân và sự thông suốt liên tục giữa các cấp trên địa bàn.

Trên đây là báo cáo kết quả thực hiện công tác cải cách hành chính, chấp hành kỷ luật kỷ cương hành chính trên địa bàn huyện Sơn Tây. UBND huyện báo cáo để Đoàn kiểm tra biết và kiểm tra, đánh giá./.

Nơi nhận:

- Sở Nội vụ (Đoàn kiểm tra);
- TT Huyện ủy;
- TT HĐND huyện;
- CT, PCT UBND huyện;
- Cơ quan: Tổ chức - Nội vụ; UBKT-TT;
- Các Phòng: Tư pháp, VH-TT, TC-KH;
- C, PCVP, TH;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Ngọc Trân

